

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-ST

Ngày 18-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Đương
Bà Nguyễn Thị Đoan

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Ông Trần Viết Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Kim L, sinh ngày: 06/6/1989 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Kim V và bà: Nguyễn Thị T (đều đã chết); có vợ là: Ngô Thị Mai Ng, sinh năm 1993; có 01 con sinh năm 2012 (vợ, con đã bỏ đi khỏi địa phương, không xác định được đang sinh sống ở đâu); tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 20/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2017 của Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, chưa chấp hành xong; nhân thân: Quyết định số 55/QĐ-XPVPHC ngày 12/01/2021 của Công an huyện Quỳnh Phụ xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi “Cố ý gây thương tích”, L là người khuyết tật nặng về thần kinh, tâm thần được hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 và Quyết định số 6740/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ đồng thời gia đình thuộc diện hộ nghèo của xã Quỳnh Ngọc; bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/3/2022 đến nay hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ.

(Trích xuất có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Chí Diên - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình. *(Có mặt).*

- Bị hại:

+ Ông Phạm Văn V, sinh ngày 19/9/1965.

Trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Đỗ Đoàn Tuấn A, sinh ngày 20/02/1997

Trú tại: Tổ 6x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Các bị hại đều vắng mặt, anh Tuấn A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1970

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976

+ Ông Vũ Ngọc B, sinh năm 1952

+ Bà Vũ Thị X, sinh năm 1968 (cô ruột của bị cáo L)

Cùng trú tại: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Ông Vũ Đức Kh, sinh năm 1966

Trú tại: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Đỗ Mạnh T, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn Đ, xã Ch, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Vũ Hữu Nh, sinh năm 1991

Trú tại: Thôn A, xã Ch, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1968

Trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1962

Trú tại: Tổ 6x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Bà Vũ Thị X có mặt; những người làm chứng khác đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Kim L là người mắc bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định; là người khuyết tật nặng (về tâm thần, thần kinh), được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng. Khoảng 08 giờ ngày 20/12/2021, L đi sang nhà bà Vũ Thị X tại thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (là cô ruột của L) xin bà X tiền nhưng bà X không cho. L bực tức nhặt 01 con dao kim loại dài khoảng 40 cm ở sân chém vào con chó của bà X và đuổi theo dọa đánh bà X. Vì vậy, bà X đã đến Công an xã Quỳnh Ngọc trình báo, còn L đi xe đạp về nhà, khóa cổng, chốt cửa rồi lên giường nằm. Nhận được trình báo của bà X, khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, Tổ công tác của Công an xã Quỳnh Ngọc do đồng chí Vũ Hữu Nh - Thượng úy, Phó Trưởng Công an xã làm Tổ trưởng, cùng với đồng chí Đỗ Mạnh T - Trung úy; Đỗ Đoàn Tuấn A - Thiếu úy và 2 đồng chí Công an bán chính quy là Vũ Đức Kh và Phạm Văn V (đều mặc trang phục ngành theo quy định) đến nhà L để triệu tập L đến trụ sở làm việc nhưng cổng nhà L khóa, cửa chốt trong, ở

sân có dựng 01 chiếc xe đạp. Qua tìm hiểu, xác định L đang ở trong nhà nên Tổ công tác đã gọi “L ơi! Công an đây” và yêu cầu L ra làm việc nhiều lần nhưng L không chấp hành. Thấy vậy, anh Nh, anh Tuấn A, ông V và ông Kh đã nhảy qua tường rào vào sân, tiếp tục yêu cầu L mở cửa để làm việc nhưng L vẫn không hợp tác. Lúc này, ông V dùng một cành cây dài khoảng 1,2 mét luồn qua song cửa sổ để đẩy mở chốt cửa chính nhà L. L ở trong nhà biết Tổ công tác đến yêu cầu L về trụ sở Công an xã để giải quyết việc L gây gỗ tại nhà bà X nhưng vẫn cố thủ ở trong nhà. Khi thấy ông V thò tay qua song cửa, L liền lấy ở đầu giường 01 con dao kim loại màu trắng dài 31 cm, bản rộng nhất 4 cm, cầm dao bằng tay phải, men theo tường nhà, tiến gần đến vị trí của ông V rồi giơ dao lên chém một nhát trúng vào cẳng tay phải của ông V, làm ông bị thương chảy máu. Ông V vút lại cành cây rồi bỏ chạy. Thấy vậy, anh Nh yêu cầu Tổ công tác rút ra ngoài để đảm bảo an toàn. Lúc này, L chuyển con dao trên sang tay trái, còn tay phải cầm thêm 01 con dao kim loại màu đen, dài 40 cm, bản rộng nhất 4 cm, mở cửa ngách chạy ra đường đe dọa chém mọi người thì nhìn thấy anh Đỗ Đoàn Tuấn A đang ở trong sân nhà L liền trèo qua tường bao đi vào nói: “*Ai cho chúng mày vào đây*” rồi tiến về phía anh Tuấn A, trong tư thế đối diện, vung tay phải chém một nhát về phía anh Tuấn A, nhưng không trúng, liền vung tiếp tay phải chém một nhát nữa thì trúng vào vùng đầu bên trái của anh Tuấn A, làm anh bị thương, chảy máu. Anh Tuấn A bỏ chạy thì L đuổi theo. Thấy tình trạng nguy hiểm, ông Kh đưa cho anh Tuấn A chiếc dùi cui nên L không tiếp tục tấn công nữa, mà nhảy tường ra ngoài rồi theo lối cũ đi vào trong nhà, chốt cửa lên giường nằm. Ông V và anh Tuấn A được mọi người đưa đi sơ cứu tại Trạm Y tế xã Quỳnh Ngọc, sau đó chuyển Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình cứu chữa. Khoảng 10 giờ cùng ngày, L bị Công an áp giải đến Công an xã Quỳnh Ngọc làm việc và được chuyển giao cho Cơ quan điều tra xử lý. Cơ quan điều tra đã quản lý 02 con dao là hung khí L đã sử dụng gây thương tích. Ngày 17/3/2022, anh Đỗ Đoàn Tuấn A và ông Phạm Văn V có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự để xử lý đối với Vũ Kim L về hành vi gây thương tích theo quy định của pháp luật.

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 300/21/TgT ngày 29/12/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình kết luận: *Anh Đỗ Đoàn Tuấn A bị thương tích vùng đầu do vật sắc tác động làm rách da, tổ chức dưới da, vỡ hõ xương vùng đỉnh trái. Đã được xử trí: phẫu thuật làm sạch, cầm máu, xử lý xương vỡ vùng đỉnh, kháng sinh, giảm đau. Hiện tại còn đau đầu, choáng, mệt, đau vết mổ. Bệnh nhân đang nằm điều trị nên chưa đo được chiều dài mảnh xương bong. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 7% (bảy phần trăm)*”. Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 120/22/TgT ngày 18/4/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình (đối với anh Đỗ Đoàn Tuấn A) kết luận: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung là 7% (bảy phần trăm)*”;

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 301/21/TgT ngày 29/12/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình kết luận: *Ông Phạm Văn*

V bị thương tích vùng cẳng tay phải do vật sắc tác động làm rách da, tổ chức dưới da, đứt gân đuôi dài ngón 1, đứt gân đuôi cổ tay quay ngắn dài, đứt nhánh nông thần kinh quay. Đã được xử trí: phẫu thuật cắt lọc vết thương, khâu nối gân, thần kinh, bất động, kháng sinh, giảm đau. Hiện tại còn đau các vết thương, vết thương còn sưng nề; các ngón tay vận động còn đau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16% (mười sáu phần trăm)”. Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 121/22/TgT ngày 20/4/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình (đối với ông Phạm Văn V) kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung là 22% (hai mươi hai phần trăm)”;

- Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 34/KLGD, ngày 22/01/2022 của Viện Pháp y tâm thần trung ương kết luận: “Trước, trong khi xảy ra vụ việc và tại thời điểm giám định, đối tượng Vũ Kim L bị bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F20.3. Tại các thời điểm trên, bệnh của đối tượng ở giai đoạn thuyên giảm, đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”;

Quá trình điều tra, truy tố, Vũ Kim L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKSQP ngày 04/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Vũ Kim L về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” và “đối với người đang thi hành công V” quy định tại các điểm a và k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vũ Kim L đã khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích đối với ông Phạm Văn V và anh Đỗ Đoàn Tuấn A vào ngày 20/12/2021 như đã nêu trong bản cáo trạng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận trách nhiệm bồi thường số tiền theo yêu cầu của các bị hại nhưng hiện tại bị cáo chưa có điều kiện bồi thường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Kim L, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” và “đối với người đang thi hành công V” quy định tại các điểm a và k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); các điểm p, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Phạm Văn V số tiền 8.139.172 đồng; bồi thường cho bị hại Đỗ Đoàn Tuấn A số tiền 15.050.324 đồng. Ngoài ra, còn

đề nghị miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo L không tranh luận về tội danh, điều khoản truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ đặc biệt là về tình trạng bệnh tâm thần cũng như khả năng nhận thức hạn chế của bị cáo, chiếu cố hoàn cảnh éo le của bị cáo để xử bị cáo mức án thấp nhất.

- Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 185 - 212); phù hợp với lời khai của các bị hại Phạm Văn V, Đỗ Đoàn Tuấn A (bút lục số 217 - 222; 223 - 232); phù hợp với biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng khác (bút lục số 213 - 252). Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

- Báo cáo số 21/BC-CAX ngày 20/12/2021 của Công an xã Q, huyện Q (bút lục số 4); biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 20/12/2021 (bút lục số 13 - 18);

- Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 34/KLGD, ngày 22/01/2022 của Viện Pháp y tâm thần trung ương (bút lục số 39);

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 300/21/TgT ngày 29/12/2021 và Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 120/22/TgT ngày 18/4/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình đối với thương tích của anh Đỗ Đoàn Tuấn A (bút lục số 23 - 24 và 94 - 95);

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 301/21/TgT ngày 29/12/2021 và Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 121/22/TgT ngày 20/4/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình đối với thương tích của ông Phạm Văn V (bút lục số 29 - 30 và 100 - 101);

- Bản kết luận giám định số 14/KL-KTHS(SH) ngày 18/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *“Trên một con dao dài 31 cm và một con dao dài 40 cm gửi giám định có vết máu người”* (bút lục số 85 - 86);

Cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 20/12/2021, Vũ Kim L có hành vi đuổi đánh bà Vũ Thị X là cô ruột của L nên Tổ công tác của Công an xã Q, huyện Q đã đến nhà L để triệu tập L đến trụ sở làm việc. Do muốn trốn tránh việc triệu tập, xử lý của Công an xã, nên khoảng 10 giờ ngày 20/12/2021, bị cáo Vũ Kim L đã dùng 01 con dao màu trắng, dài 31 cm, bản rộng 4 cm chém một nhát trúng vào cẳng tay phải của ông Phạm Văn V là Công an viên bán chính quy xã Quỳnh Ngọc gây thương tích 22%; dùng 01 con dao kim loại màu đen, dài 40 cm, bản rộng 4 cm chém trúng vào vùng đầu đỉnh trái của anh Đỗ Đoàn Tuấn A là Công an viên xã Quỳnh Ngọc, gây thương tích 7%. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Vũ Kim L là người mắc bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định, bệnh ở giai đoạn thuyên giảm, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” và “đối với người đang thi hành công V” quy định tại các điểm a và k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự) như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

đ) Có tổ chức;

e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

.....

k) Đối với người đang thi hành công V hoặc vì lý do công V của nạn nhân.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên, nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều này;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%;

.....
[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi bị cáo dùng 02 con dao là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho 02 cán bộ công an (chính quy và bán chính quy) đang làm nhiệm vụ với tỷ lệ thương tích của từng người lần lượt là 7% và 22% mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 20/12/2021 là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi gây thương tích bị cáo vẫn có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (ở mức độ hạn chế). Vì vậy việc truy cứu trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt tương xứng đối với bị cáo là cần thiết, góp phần giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi phạm tội bị cáo đang có bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định dẫn đến bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (đây cũng là lý do bị cáo được xác định là người khuyết tật nặng, được hưởng trợ cấp hằng tháng); quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm q và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” vào ngày 07/5/2017 (phạt tiền) và ngày 12/01/2021 (phạt cảnh cáo). Riêng Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 07/5/2017 bị cáo chưa thi hành nên bị coi là còn tiền sự. Đây cũng là một căn cứ để Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời

gian nhất định như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa (từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù) là phù hợp và đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị hại là ông Phạm Văn V yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 8.139.172 đồng, gồm: chi phí y tế là 3.779.112 đồng; thuê xe cấp cứu 1.000.000 đồng; tiền thuốc mua thêm theo chỉ định của bác sỹ 1.560.060 đồng; tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc ông trong thời gian điều trị 9 ngày (từ ngày 20/12/2021 đến ngày 28/12/2021) là 1.800.000 đồng.

Bị hại là anh Đỗ Đoàn Tuấn A yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 15.050.324 đồng, gồm: chi phí y tế 2 đợt điều trị là 7.150.324 đồng; tiền di chuyển cấp cứu 1.000.000 đồng; tiền công người chăm sóc 2 đợt (đợt 1: từ ngày 20/12/2021 đến ngày 31/12/2021, đợt 2: từ ngày 07/01/2022 đến ngày 17/01/2022) là 6.900.000 đồng.

Xét thấy đây là các chi phí hợp lý và cần thiết cho việc cấp cứu, khám, điều trị cũng như chăm sóc đối với thương tích của các bị hại do bị cáo gây ra. Các chi phí này có đầy đủ hóa đơn, chứng từ thanh toán cũng như căn cứ thực tế đã được các bị hại xuất trình trong giai đoạn điều tra, lưu trong hồ sơ vụ án. Mặt khác, bị cáo cũng nhất trí bồi thường như yêu cầu của các bị hại song chưa có điều kiện bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của các bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại tổng số tiền 23.189.496 đồng (trong đó: bồi thường cho ông V là 8.139.172 đồng, bồi thường cho anh Tuấn A là 15.050.324 đồng).

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao dài 31 cm, loại dao mũi nhọn, một mặt lưỡi, bản rộng nhất 4 cm, cán dao bằng kim loại sáng màu, dài 12 cm; 01 con dao dài 40 cm, loại dao mũi bằng, một mặt lưỡi, bản rộng nhất 4 cm, cán dao bằng gỗ màu nâu, dài 13,5 cm là hung khí bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật, thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Kim L phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” và “đối với người đang thi hành công V” quy định tại các điểm a và k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); các điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Kim L 03 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/3/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Vũ Kim L phải bồi thường cho ông Phạm Văn V số tiền là: 8.139.172 đồng (*Tám triệu một trăm ba mươi chín nghìn một trăm bảy mươi hai đồng*); bồi thường cho anh Đỗ Đoàn Tuấn A 15.050.324 đồng (*Mười lăm triệu không trăm năm mươi nghìn ba trăm hai mươi tư đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 con dao bằng kim loại đựng trong 01 hộp bìa cát tông được dán kín bằng dải niêm phong có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Các vật chứng trên có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 63 ngày 04/7/2022 giữa Công an huyện Quỳnh Phụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ).

5. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Kim L được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/8/2022). Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình.
- VKSND tỉnh Thái Bình.
- VKSND huyện Quỳnh Phụ.
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ.
- Công an huyện Quỳnh Phụ.
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Phụng